

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**
Bản án số: 155/2024/HS-ST
Ngày 23-5-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phan Văn Cường.

2/ Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2024/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2024/QĐST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

- **Bị cáo:** Nguyễn Hoàng Ph1, sinh năm: 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 30/01 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B; chỗ ở: Số 612/13 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn Ph2, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thanh Th1, sinh năm 1969; có 02 anh em ruột, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2012; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2023 cho đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Dương Thị Kim H1, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 18B khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Nguyễn Văn Ph2, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 30/01 khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B. Có mặt.

2/ Ông Đỗ Văn M1, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 101A Quốc lộ 1K, khu phố T1, phường Đ, thành phố D, tỉnh B. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3/ Công ty tài chính TNHH HD S; địa chỉ: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà G, số 24C Ph, Ph, quận B, Thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/11/2023, Nguyễn Hoàng Ph1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu xanh, biển số 63B6-581.52 đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ “Quang Minh” do ông Đỗ Văn M1 tại số 101A đường quốc lộ 1K, khu phố Tây B, phường Đông Hoà, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để cầm xe lấy tiền tiêu xài. Khi vừa đến nơi, Ph1 nhìn thấy bà Dương Thị Kim H1 đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Spacy màu nâu, biển số 61H8-8118 đi ngang qua, từ hướng Siêu thị Go về hướng ngã tư Bình Thung, trên phía vai trái của bà H1 có đeo 01 túi xách màu đen hướng chéo từ trên xuống phía trước (bên trong túi xách có các loại giấy tờ tùy thân, không có tài sản nào có giá trị). Lúc này, Ph1 có ý định chiếm đoạt tài sản của chị H1 nên nói với ông Minh là để quên giấy tờ ở nhà và điều khiển xe mô tô biển số 63B6-581.52 áp sát bám theo phía sau xe của bà H1. Khi đến trước nhà số 8 đường Nguyễn Bình Khiêm, khu phố Tân Hoà, phường Đông Hoà, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Ph1 tăng ga vượt lên bên phải của bà H1, dùng tay trái giật túi xách của bà H1 nhưng do dây túi xách không đứt nên Ph1 không giật được, bà H1 mất lái té ngã xuống đường bị xay xát da vùng gối và khuỷu tay, xe Honda Spacy màu nâu, biển số 61H8-8118 bị trầy xước nhẹ. Bà H1 được người dân hỗ trợ sơ cứu vết thương và đưa đến Trung tâm y tế thành phố Dĩ An cấp cứu. Cùng ngày, bà H1 đến Công an phường Đông Hoà, thành phố Dĩ An trình báo sự việc.

Sau khi giật túi xách không thành, Ph1 tăng ga tẩu thoát về hướng đường ống nước thô D2400 và đi đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ Quang Minh để cầm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu xanh, biển số 63B6-581.52. Tại đây, ông M1 yêu cầu Ph1 cung cấp giấy tờ tùy thân và giấy đăng ký xe thì Ph1 đưa ra 01 căn cước công dân và bản sao giấy đăng ký xe. Ông M1 thấy Ph1 không đứng tên đăng ký xe nên hỏi Ph1 về nguồn gốc xe thì Ph1 nói xe của cha ruột của Ph1 đứng tên dùm thì ông M1 đồng ý nhận cầm xe trên với giá 9.000.000 đồng. Ông M1 giữ lại 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu xanh, biển số 63B6-581.52. Đến khoảng 22 giờ ngày 29/11/2023, Ph1 đến Công an phường Đông Hoà, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Công an phường Đông Hoà lập biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú và chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An xử lý theo thẩm quyền.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 223/BBĐG-HĐĐGTS ngày 21/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An kết luận: 01 túi xách màu đen, kích thước chiều dài 20cm, rộng 10cm, cao 15cm trị giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Dương số 19/2024/KLGD-TTPY ngày 03/01/2024 xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Dương Thị Kim H1 tại thời điểm giám định là 0%.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi xách màu đen, kích thước chiều dài 20cm, rộng 10cm, cao 15cm.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave NHA A, màu sơn xanh biển số 63B6-581.52, số khung RLHJA393XPY075333, JA70E0104108, dung tích xi lanh 109 cm³.
- 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo thun tay dài màu đen, dép bằng nhựa màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen.

Cáo trạng số 155/CT-VKS-DA ngày 15/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Ph1 về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ph1 từ 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng đến 4 (bốn) năm tù.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) túi xách màu đen, kích thước chiều dài 20cm, rộng 10cm, cao 15cm là tài sản của chị Dương Thị Kim H1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại tài sản cho bị hại H1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 549 ngày 31/01/2024.

- Đối với 01 (một) quần jean dài màu xanh, 01 áo thun tay dài màu đen, 01 đôi dép bằng nhựa màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen, là công cụ do Nguyễn Hoàng Ph1 sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave A, màu sơn xanh, biển số 63B6-581.52, số khung RLHJA393XPY075333, số máy JA70E0104108, dung tích xi lanh 109cm³, quá trình điều tra xác định là xe do ông Nguyễn Văn Ph2 là cha ruột của Ph1 đứng tên, Ph1 nhờ ông Phát đứng tên sở hữu để vay tiền mua xe trả góp. Ph1 đã sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Dương Thị Kim H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra.

- Ông Đỗ Văn M1 yêu cầu Nguyễn Hoàng Ph1 bồi thường số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng).

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave A, màu sơn xanh, biển số 3B6-581.52, số khung RLHJA393XPY075333, số máy JA70E0104108, dung tích xi lanh 109 cm³ do ông Nguyễn Văn Ph2 đứng tên vay vốn tại Công ty Tài chính TNHH HD S. Công ty Tài chính TNHH HD S có văn bản yêu cầu ông Phát tiếp tục thực hiện hợp đồng theo quy định. Quá trình điều tra, ông Ph2 đồng ý tiếp tục thanh toán khoản nợ còn lại theo hợp đồng và không yêu cầu Ph1 phải hoàn trả lại nên vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng quá trình điều tra họ đều đã cung cấp lời khai đầy đủ. Vì vậy, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt họ.

[2] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và những chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 29/11/2023, Nguyễn Hoàng Ph1 điều khiển xe mô tô biển số 63B6-581.52 thực hiện hành vi cướp giật túi xách trị giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của bà Dương Thị Kim H1 rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi nêu trên của Ph1 là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số 155/CT-VKS-DA ngày 15/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của công dân, đe dọa và gây ảnh hưởng sức khỏe, tính mạng người khác, gây mất trật tự trị an tại địa Ph1. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của công dân, đe dọa, gây ảnh hưởng sức khỏe, tính mạng người khác, gây mất trật tự trị an tại địa Ph1. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại tài sản là: 01 (một) túi xách màu đen, kích thước chiều dài 20cm, rộng 10cm, cao 15cm cho bà Dương Thị Kim H1 là phù hợp.

- Đối với 01 (một) quần jean dài màu xanh, 01 áo thun tay dài màu đen, 01 đôi dép bằng nhựa màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen, là công cụ do Nguyễn Hoàng Ph1 sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave A, màu sơn xanh, biển số 63B6-581.52, số khung RLHJA393XPY075333, số máy JA70E0104108, dung tích xi lanh 109cm³. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản của bị cáo Ph1. Ph1 nhờ ông Nguyễn Văn Ph2 đứng tên để vay tiền mua xe trả góp. Ph1 đã sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ông M1 biết Ph1 không đứng tên chủ tài sản nhưng vẫn nhận cầm cố tài sản. Hơn nữa, tại thời điểm cầm cố tài sản đang được thế chấp để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ tiền vay tại Công ty Tài chính TNHH HD S. Do đó, hợp đồng cầm cố tài sản giữa ông M1 và bị cáo Ph1 đã vi phạm điều cấm của luật nên bị vô hiệu ngay tại thời điểm giao kết. Bị cáo Ph1 đã cầm cố chiếc xe mô tô biển số 63B6-581.52 để nhận của ông M1 số tiền 9.000.000 đồng, đã tiêu xài hết. Ông M1 yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông số tiền 9.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Ph1 đồng ý trả lại số tiền này cho ông M1, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Tòa án ghi nhận.

[10] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt đối với bị cáo: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, tài sản cướp giật trị giá 200.000 đồng đã trả lại cho bị hại, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và

khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Ph1 phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ph1 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2023.

2. Về biện pháp tư pháp:

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 89, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần jean dài màu xanh, 01 áo thun tay dài màu đen, 01 đôi dép tổ ong bằng nhựa màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu xanh, biển số 63B6-581.52, số khung RLHJA393XPY075333, số máy JA70E0104108, dung tích xi lanh 109cm³.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/4/2024)

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 123, Điều 131, Điều 309, Điều 310; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Buộc Nguyễn Hoàng Ph1 phải trả cho ông Đỗ Văn M1 số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Ph1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Dĩ An;
- Công an Tp. Dĩ An;
- Chi cục THADS Tp. Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Vân